

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
I. CAM KẾT NỀN			
Trong bản lộ trình cam kết cụ thể (từ đây gọi là Lộ trình - dấu sao (*) là “phần của”; - Số CPC trong ngoặc về các mục và tiểu mục dịch vụ là phân loại hàng hóa chính tạm thời của Liên hợp quốc (Số 77 M, loại giấy tờ thống kê phân loại hàng hóa chính tạm thời, Vụ Kinh tế quốc tế và xã hội, Cơ quan thống kê Liên hợp quốc, New York 1991) Dấu (**) cho biết dịch vụ được cụ thể hóa chỉ là một phần trong tổng mục các hoạt động theo CPC (như được quy định tại MTN.GNS/W/120); - "Cá nhân Pháp lý của Liên bang Nga" có nghĩa là một pháp nhân theo định nghĩa tại Quy định của Liên Bang Nga.			
Tất cả các mục/tiểu mục đưa trong bản Lộ trình này			
- Trợ cấp và tất cả các hình thức hỗ trợ của Chính phủ		(3) Tiếp cận với trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Chính phủ kể cả tiếp cận các nguồn tài chính và vật liệu khác có thể chỉ dành cho pháp nhân của Liên bang Nga được thiết lập tại lãnh thổ Liên bang Nga hoặc thiết lập trong một vùng cụ thể của Liên bang Nga. Theo tiêu chí tiếp cận của những thể nhân này với trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Chính phủ, đặc điểm khác nhau ví dụ trong số doanh nghiệp vừa và nhỏ, thực thể có vai trò xã hội và sử dụng công, cũng như việc làm của nhóm người ở vị trí xã hội và kinh tế không thuận lợi có thể được xem xét. Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Chính phủ đối với nghiên cứu và phát triển cũng như cung cấp dịch vụ trong khu vực công¹. (4) Tiếp cận với trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Chính phủ kể cả tiếp cận các nguồn tài chính và vật liệu khác có thể chỉ dành cho công dân	

¹ Với mục đích của hạn chế này, các dịch vụ sẽ được hiểu là những loại hình dịch vụ được nhân trợ cấp từ 19/11/2006.

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia của Liên bang Nga	Cam kết bổ sung
- Giao dịch về đất đai		(1), (2), (3), (4) Sở hữu của người nước ngoài bị cấm đối với đất nông nghiệp, đất biên giới và có thể bị hạn chế với các loại đất khác. Thuê các khoảnh đất được cho phép trong vòng 49 năm (có thể được gia hạn).	
- Tham gia vào tư nhân hóa và các công ty sẽ bị tư nhân hóa	(3) Hiện diện thương mại thông qua tham gia vào tư nhân hóa hoặc /và thông qua tham gia vào các thể nhân của Liên bang Nga mà sắp được tư nhân hóa có thể bị hạn chế	(3) Hiện diện thương mại thông qua tham gia vào tư nhân hóa hoặc /và thông qua tham gia vào các thể nhân của Liên bang Nga mà sắp được tư nhân hóa có thể bị hạn chế.	
- Các dạng của hiện diện thương mại	(3) Văn phòng đại diện không được phép tiến hành bất cứ hoạt động thương mại nào kể cả cung cấp dịch vụ. Không cam kết về hiện diện thương mại thông qua thiết lập, sở hữu hoặc bảo trì các tổ chức phi thương mại (trừ phi có quy định khác tại các cam kết cụ thể trong các mục của Bản lộ trình)	(3) Không cam kết về hiện diện thương mại thông qua thiết lập, sở hữu hoặc bảo trì các tổ chức phi thương mại (trừ phi có quy định khác tại các cam kết cụ thể trong các mục của Bản lộ trình)	
- Sử dụng công	(3) Tại Liên bang Nga, dịch vụ được xem như là sử dụng công kể từ ngày gia nhập ở cấp quốc gia ² hay địa phương có thể thuộc độc quyền công hoặc đặc quyền được trao cho các nhà hoạt động tư nhân ³ .		
- Cộng đồng dân tộc và thiểu số		(1), (3), (4) Cơ chế đặc biệt về việc sử dụng đất của những cư dân truyền thống và các hoạt động kinh tế của cộng đồng dân tộc và thiểu số có thể được thiết lập	

² Theo quy định Liên bang hiện tại.

³ Chú thích: đặc quyền trong những dịch vụ như vậy có thể được trao cho các nhà hoạt động tư nhân, ví dụ, các nhà hoạt động với sự nhượng bộ của các tổ chức quyền lực nhà nước hoặc tổ chức chính phủ địa phương, theo nghĩa vụ dịch vụ cụ thể. Với việc sử dụng công thường tồn tại ở cấp độ Liên bang và Tự trị, việc liệt kê lộ trình một cách chi tiết và đầy đủ là không thực tế.

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
- Sản xuất chia sẻ thỏa thuận để thăm dò, phát triển và sản xuất vật liệu khoáng sản thô		(1), (3) Pháp nhân của Liên bang Nga có quyền ưu tiên tham gia vào việc thực hiện các hoạt động thỏa thuận như nhà thầu, nhà cung cấp, nhà vận chuyển, hoặc trong các khả năng khác theo thỏa thuận (hợp đồng) với nhà Đầu tư. (4) Không ít hơn 80% của tất cả nhân công tham gia vào việc thực hiện sản xuất chia sẻ thỏa thuận phải là công dân Liên bang Nga	
- Hiện diện tự nhiên nhân	(4) Không cam kết, ngoại trừ: A. Chuyển giao nội bộ (ICT). Về việc chuyển giao nội bộ, tạm thời vào và lưu trú của tự nhiên nhân không phải là công dân của Liên bang Nga tìm kiếm sự hiện diện với mục đích: (a) cung cấp dịch vụ thông qua hiện diện thương mại tại lãnh thổ Liên bang Nga sẽ kéo dài trong tối đa 3 năm (có thể được gia hạn với điều kiện tự nhiên nhân đó: - được xem là người chủ chốt; - được điều chuyển tạm thời vào hiện diện thương mại tại lãnh thổ Liên bang Nga dưới hình thức công ty con, công ty phụ thuộc hoặc chi nhánh của pháp nhân của nước khác thực hiện việc chuyển giao nội bộ như vậy, mà được xem là có tham gia một cách hiệu quả vào việc	(4) Không cam kết, ngoại trừ các biện pháp được liệt kê tại cột “giới hạn về tiếp cận thị trường” và theo các nội dung sau: - chỉ các tự nhiên nhân lưu trú tạm thời hoặc dài hạn tại Liên bang Nga và có các chứng chỉ chuyên môn về kế toán của Nga mới có thể đảm nhận vị trí kế toán trưởng hoặc quyền kế toán trưởng ⁴ .	

⁴ Các tự nhiên nhân nước ngoài vào Lãnh thổ Liên bang Nga để giữ vị trí kế toán trưởng xin quy chế tạm trú theo quy định của Liên bang Nga trước khi vào lãnh thổ Liên bang Nga.

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	cung cấp các dịch vụ tương ứng trên Lãnh thổ Liên bang Nga; - không ít hơn 1 năm ngay trước khi việc chuyển giao nội bộ như vậy được một pháp nhân của nước thành viên khác tuyên dụng thực hiện việc chuyển giao nội bộ như vậy.		
	(b) đại diện quyền lợi của một pháp nhân của nước thành viên khác thực hiện việc chuyển giao nội bộ như vậy, thông qua văn phòng đại diện trên Lãnh thổ Liên bang Nga sẽ kéo dài trong tối đa 3 năm (có thể được gia hạn) với điều kiện tự nhiên nhân đó: - giữ vị trí trưởng đại diện hoặc hoạt động như là một nhà quản lý cao cấp của văn phòng đại diện của Pháp nhân của nước thành viên khác thực hiện việc chuyển giao nội bộ như vậy; - tạm thời được điều chuyển đến văn phòng đại diện tại Liên bang Nga - được pháp nhân thực hiện việc chuyển giao nội bộ như vậy của nước thành viên khác tuyên dụng ít nhất 1 năm trước khi thực hiện việc chuyển đổi như vậy Về việc chuyển giao nội bộ đến văn phòng đại diện, tổng số tự nhiên nhân (kể cả trưởng đại diện) không được vượt quá 5, trong lĩnh vực ngân hàng, không được quá 2.		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	Trong bối cảnh các loại tự nhiên nhân sau được hiểu là “nhân vật chủ chốt”: - những cá nhân làm việc ở vị trí cao cấp tại hiện diện thương mại được đề cập (công ty con, công ty phụ thuộc, chi nhánh) mà thực hiện việc quản lý của hiện diện thương mại như vậy và nhận chỉ đạo hoặc giám sát chính từ ban giám đốc hoặc các cổ đông chính hoặc tương đương - những cá nhân làm việc ở vị trí cao cấp tại hiện diện thương mại được đề cập (công ty con, công ty phụ thuộc, chi nhánh) và sở hữu trình độ cao và/hoặc kiến thức đặc biệt mà thiết yếu cho việc cung cấp những dịch vụ của hiện diện thương mại như vậy. chỉ các tự nhiên nhân lưu trú dài hạn tại Liên bang Nga và có các chứng chỉ chuyên môn về kế toán của Nga mới có thể đảm nhận vị trí kế toán trưởng hoặc quyền kế toán trưởng		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	B. Người đi công tác (<u>Business visitors (BV)</u>). Một giai đoạn tối đa 90 ngày tổng cộng được áp dụng cho việc vào và lưu trú tạm thời trên lãnh thổ Liên bang Nga của một tự nhiên nhân không phải công dân Nga tìm kiếm việc vào và lưu trú tạm thời với mục đích: - đại diện cho một nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài trong việc đàm phán cung cấp dịch vụ; - thiết lập hiện diện thương mại (như được đề cập tại mục A của cam kết này) của một nhà cung cấp dịch vụ của nước thành viên khác Các cá nhân nêu trên không được tham gia vào việc trực tiếp cung ứng các dịch vụ như vậy và không được tự cung ứng dịch vụ như vậy.		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
II. CÁC CAM KẾT NGÀNH CỤ THỂ			
1. DỊCH VỤ KINH DOANH			
A. Dịch vụ nghề nghiệp			
(a) Legal services, ngoại trừ dịch vụ công chứng (CPC 861*) chỉ trong luật quốc tế tư nhân, luật công quốc tế, và luật của nước mà hệ thống pháp luật cá nhân cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ: - về các hoạt động tư vấn: việc tư vấn chỉ được diễn ra tại các phòng tư vấn hoặc phòng tư vấn luật (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	
(b) Kế toán, Kiểm toán và dịch vụ kế toán (CPC 862*) về dịch vụ kiểm toán (CPC 86211 và CPC 86212* ngoại trừ dịch vụ kế toán và kế toán ⁵⁾)	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về kiểm toán bắt buộc; - các báo cáo kiểm toán phải được ký bởi kiểm toán viên đạt tiêu chuẩn theo luật của Liên bang Nga, người làm việc theo hợp đồng với pháp nhân của Liên bang Nga được cấp phép thực hiện các hoạt động kiểm toán	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	(3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga, mà là 1 tổ chức thương mại theo hình thức tổ chức hoặc pháp luật hơn là một công ty cổ phần mở - có ít nhất 5 kiểm toán viên có chứng chỉ chất lượng tại tổ chức kiểm toán - các cá nhân tham gia vào hoạt động kiểm toán không được phép thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh nào khác mà không liên quan đến kiểm toán⁶. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”, và theo như sau: - không ít hơn 75% nhân viên của tổ chức kiểm toán do người nước ngoài đứng đầu phải là công dân Liên bang Nga;	(3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”, và theo như sau: - ít nhất 50% nhân viên của tổ chức kiểm toán phải là người sống dài hạn tại Liên bang Nga; -	
	- chỉ những nhân viên của thực thể pháp lý mà có chứng chỉ đạt chất lượng kiểm toán mới được hoạt động như là kiểm toán viên; - việc tiếp cận đến các thủ tục chứng nhận chỉ được cho phép đối với những người đã làm việc ít nhất 3 trong 5 năm gần nhất chuyên môn về kinh tế hoặc pháp lý; - các cá nhân tham gia vào hoạt động kiểm toán không được phép thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh nào khác mà không liên quan đến kiểm toán		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Dịch vụ kế toán/kế toán ⁷	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - các báo cáo kế toán phải được ký bởi một kế toán viên có chứng chỉ theo Luật của Liên bang Nga, người làm việc theo hợp đồng với một pháp nhân của Liên bang Nga (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: các báo cáo kế toán phải được ký bởi một kế toán viên có chứng chỉ theo Luật của Liên bang Nga, người làm việc theo hợp đồng với một pháp nhân của Liên bang Nga (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	
	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền” và như sau: chỉ tự nhiên nhân sống tạm thời hoặc dài hạn tại Liên bang Nga mới có thể đảm nhận vị trí đứng đầu của một tổ chức cung cấp dịch vụ kế toán.⁸	
(c) Các dịch vụ thuế (CPC 863)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(d) Các dịch vụ kiến trúc (CPC 8671) (g) Các dịch vụ kiến trúc phong cảnh và quy hoạch đô thị (CPC 8674)	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: việc cung cấp dịch vụ chỉ được cho phép khi hợp tác cùng một kiến trúc	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân			
Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	sur là công dân hoặc pháp nhân của Liên bang Nga, một tổ chức thương mại được cấp phép tiến hành các hoạt động kiến trúc. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - một pháp nhân được cấp phép với điều kiện: - một trong các cán bộ điều hành cấp cao được cấp phép hoạt động kiến trúc hoặc - pháp nhân này tuyển dụng nhân viên theo hợp đồng với một kiến trúc sư giám sát một cách cá nhân việc thiết kế mà được cấp phép để tiến hành các hoạt động kiến trúc (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I "Cam kết nền"	(2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột "hạn chế về tiếp cận thị trường" và như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước về Các dịch vụ kiến trúc phong cảnh và quy hoạch đô thị, kiến trúc đối với các tòa nhà và các vật thể có đặc tính quốc gia và/hoặc các tòa nhà và các vật thể di sản văn hóa được cụ thể hóa tại các đăng ký chính thức. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I "Cam kết nền"	
(e) Dịch vụ kỹ sư (CPC 8672) (f) Dịch vụ kỹ sư kết hợp (CPC 8673)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I "Cam kết nền"	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau:: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước về dịch vụ kỹ sư đối với các tòa nhà và các vật thể có đặc tính quốc gia và/hoặc các tòa nhà và các vật thể di sản văn hóa được cụ thể hóa tại các đăng ký chính thức. (4) Không cam kết except as indicated in Part I "Horizontal commitments".	
(h) các dịch vụ y tế và nha khoa (CPC 93121*, 93122*, 93123*) (j) Các dịch vụ được cung cấp bởi hộ lý, y tá, nhân viên vật lý trị liệu và các nhân sự bán y tế (CPC 93191*)	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - việc bồi thường chi phí các dịch vụ y tế đáp ứng theo gói được quy định theo hệ thống bảo đảm quốc gia về	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - việc bồi thường chi phí các dịch vụ y tế đáp ứng theo gói được quy định theo hệ thống bảo đảm quốc gia về	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Except: - cường chế y tế điều trị những người bị rối loạn tâm thần và có hành vi gây nguy hiểm cho an toàn công cộng; Điều trị người nghiện ma túy; - Một số loại kiểm tra ủy quyền thanh toán trợ cấp nhà nước (chẩn đoán, khám nghiệm tử thi của người khuyết tật kéo dài hoặc tạm thời), để thiết lập trách nhiệm pháp lý (bệnh lý học pháp y, pháp y tâm thần học, y học quân đội) coercive medical treatment of people who suffer mental disorders and have committed acts endangering public safety; - treatment of drug addicts; - certain types of examinations to authorise payment of State allowances (autopsy, diagnosis of persistent or temporary disability), to establish legal liability (forensic pathology, forensic psychiatry, army medicine)	tự do chăm sóc sức khỏe cho công dân Liên bang Nga.⁹ (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau:: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga. - để cung cấp dịch vụ y tế và nha khoa, cần phải được cho phép cung ứng dịch vụ dịch vụ cụ thể trên một lãnh thổ cụ thể. Việc cho phép này được thực hiện trên cơ sở không phân biệt đối xử. Các cân nhắc sau được xem như là tiêu chí cho việc cấp giấy phép như vậy: - khả năng thống nhất và cân bằng với dân số của các dịch vụ của loại cụ thể kể cả dịch vụ của một chuyên gia ý tế tại các vùng cụ thể; - đảm bảo khả năng cân bằng đối với số lượng các dịch vụ y tế tương ứng với vị trí và điều kiện dân cư kể cả công nghệ cao, chuyên gia và các dạng hỗ trợ y tế đắt tiền; - Đảm bảo việc thiết lập các cơ sở chăm sóc sức khỏe, phương tiện tiêu chuẩn trong đó kể cả các thiết bị nặng; việc thiết lập những tổ chức y tế như vậy được căn cứ trên nguyên tắc thay thế nhằm đảm bảo việc cung ứng dịch của các tổ chức như vậy đối với dân số trên toàn lãnh thổ dân cư của đất	tự do chăm sóc sức khỏe cho công dân Liên bang Nga.¹⁰ (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	nước; - việc điều chỉnh số lượng nhà cung cấp dịch vụ y tế và nha khoa đối với tiêu chuẩn sẵn có đối với số lượng các dịch vụ y tế và nha khoa mà chi phí được đền bù bằng quỹ Quốc gia; - việc duy trì mức yêu cầu tối thiểu sẵn có của chăm sóc sức khỏe đối với dân cư theo dạng và số lượng được chính phủ bảo đảm. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền” và như sau: : - người hoạt động như đứng đầu của một tổ chức một người phải là công dân Liên bang Nga	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
B. Các dịch vụ máy tính và liên quan (CPC 84)			
	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau:: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Quốc gia đối với văn hóa và đặc điểm quốc gia (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
C. Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển			
(b) Các dịch vụ nghiên cứu và phát triển về khoa học xã hội và con người (CPC 852*) chỉ về: - Tâm lý học, xã hội học, khoa học văn học (CPC 85201), - Kinh tế học (CPC 85202), - Luật (CPC 85203), - Các khoa học xã hội và con người khác (CPC 85209).	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau:: - Không cam kết về việc tham gia nghiên cứu và phát triển mà được các quỹ công tài trợ toàn bộ hoặc một phần. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau:: - Không cam kết về việc tham gia nghiên cứu và phát triển mà được các quỹ công tài trợ toàn bộ hoặc một phần. - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Quốc gia đối với văn hóa và đặc điểm quốc gia (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	
D. Các dịch vụ bất động sản (CPC 821*, CPC 822*) ngoại trừ về các lô đất nông nghiệp			
	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” and the following: Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước về dịch vụ bất động sản đối với các tòa nhà và các vật thể có đặc tính quốc gia và/hoặc các tòa nhà và các vật thể di sản văn hóa được cụ thể hóa tại các đăng ký chính thức. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
E. Dịch vụ thuê/cho thuê mà không có nhà hoạt động			
(a) Liên quan đến tàu (CPC 83103)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga. - quyền treo cờ Liên bang Nga sẽ được dành cho các tàu được sở hữu bởi: - công dân Liên bang Nga; - pháp nhân Liên bang Nga; - chủ thể của Liên bang Nga và các cơ chế địa phương (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	
(b) Về máy bay (CPC 83104)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	
(c) về các thiết bị vận tải khác mà chỉ liên quan đến vận tải động cơ (CPC 83101 + 83102)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết, ngoại trừ như được đề cập tại Phần 1 “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(d) Về các thiết bị và máy móc khác (CPC 83107-83109)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không cam kết. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(e) Khác (CPC 832*) về việc thuê hoặc cho thuê các vận dụng cá nhân và gia dụng	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
F. Các dịch vụ kinh doanh khác Giấy phép được cấp cho công ty nước ngoài để hoạt động theo hệ thống hiện tại sẽ vẫn có hiệu lực kể từ ngày gia nhập của Nga gia nhập WTO phù hợp với các điều khoản và điều kiện của chế độ cấp giấy phép của Nga.			
(a) Các dịch vụ quảng cáo (CPC 871)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Quốc gia đối với văn hóa và đặc điểm quốc gia (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(b) nghiên cứu thị trường (CPC 86401) (c) dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865) (d) các dịch vụ liên quan đến tư vấn quản lý (CPC 866*) ngoại trừ trọng tài lao động (CPC 86602)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(e) các dịch vụ phân tích và kiểm tra kỹ thuật (CPC 8676)	(1), (2) Không hạn chế chỉ về kiểm tra các mẫu thử chính về mô và chịu sự quản lý cho phép riêng để xuất khẩu mẫu, các loại khác Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1), (2) Không hạn chế chỉ về kiểm tra các mẫu thử chính về mô và chịu sự quản lý cho phép riêng để xuất khẩu mẫu, các loại khác Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(f) Các dịch vụ ngẫu nhiên về nông nghiệp (CPC 881*) chỉ về dịch vụ tư vấn	(1) Không hạn chế (2) Không hạn chế (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế (2) Không hạn chế (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(g) Các dịch vụ ngẫu nhiên về nghề cá (CPC 882*) - chỉ liên quan đến việc cung cấp các thiết bị nghề cá, việc xây dựng, sửa chữa và dịch vụ tàu cá	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga và dưới hình thức công ty cổ phần hoặc trách nhiệm hữu hạn. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Các dịch vụ ngẫu nhiên về nghề cá (CPC 882*) chỉ liên quan đến các dịch vụ tư vấn	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(h) Các dịch vụ ngẫu nhiên về mỏ (CPC 883*) chỉ liên quan đến các dịch vụ tư vấn	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(i) các dịch vụ ngẫu nhiên để sản xuất (CPC 8845 * 8846 * 8848 * 8851 * 8852 *) chỉ đối với các dịch vụ liên quan đến hoạt động của quá trình sản xuất dịch vụ, trừ các dịch vụ liên quan đến hoạt động của quá trình sản xuất kết nối với các sản phẩm cần thiết cho an ninh quốc gia, quốc phòng phù hợp với pháp luật của Liên bang Nga. Đối với mục đích minh bạch: không có quyền sở hữu hoặc cho thuê cơ sở sản xuất được cấp cho nhà cung cấp dịch vụ hoặc hiện diện thương mại của mình.	(1) Không cam kết. (2) Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết. (2) Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(j) Các dịch vụ ngẫu nhiên về phân phối năng lượng (CPC 887*) chỉ liên quan đến các dịch vụ tư vấn	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(k) Các dịch vụ cung ứng và thiết lập nhân sự (CPC 872)	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(l) Investigation and security (CPC 873*), except: - các dịch vụ liên quan đến ngân hàng huy động và gửi tiền, vận chuyển chứng khoán, vv (CPC 87304) - Dịch vụ Điều tra (CPC 87301) - Dịch vụ theo dõi báo động (CPC 87303) Dịch vụ an ninh khác (CPC 87309)	(1) Không cam kết. (2) Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga ; - trước khi sự cho phép từ các nhà chức trách có thẩm quyền được yêu cầu. Thủ tục cho phép được dựa, trong đó có việc cân nhắc như thẩm quyền danh tiếng chuyên nghiệp, độc lập, kiến thức về khung pháp lý tương ứng, xác nhận khả năng bảo vệ an ninh công cộng và trật tự công cộng. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”, và	(1) Không cam kết. (2) Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	theo các điều sau: - người đứng đầu của một pháp nhân phải là công dân của Liên bang Nga thường trú trên lãnh thổ của Liên bang Nga.		
(m) Dịch vụ tư vấn liên quan đến khoa học và kỹ thuật - Đối với các dịch vụ nghiên cứu địa chất, địa vật lý và các chỉ (CPC 86751 *), ngoại trừ lĩnh vực công trình	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
- Dịch vụ điều tra dưới bề mặt chie liên quan đến tư vấn (CPC 86752*) ngoại trừ lĩnh vực công trình - Dịch vụ điều tra bề mặt chie liên quan đến tư vấn (CPC 86753*) ngoại trừ lĩnh vực công trình.	(1) Không cam kết. (2) Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga ; (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết. (2) Không cam kết. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(n) Bảo trì và sửa chữa thiết bị (CPC 633)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(o) Các dịch vụ dọn nhà (CPC 874)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(p) Dịch vụ ảnh (CPC 875*), ngoại trừ: - dịch vụ ảnh đặc biệt (CPC 87504) - các dịch vụ ảnh khác (CPC 87509)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Quốc gia đối với văn hóa và đặc điểm quốc gia (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(q) Dịch vụ bao bì (CPC 876*), ngoại trừ: - đóng chai rượu và sản phẩm có rượu	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(r) In, xuất bản (CPC 88442)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga ; - về xuất bản: người sáng lập của các cơ quan truyền thông đại chúng không thể là công dân nước ngoài hoặc người không có quốc tịch. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Quốc gia đối với văn hóa và đặc điểm quốc gia (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(s) Các dịch vụ liên quan trực tiếp đến tổ chức và tổ chức các cuộc đàm phán, các cuộc họp và hội nghị (CPC 87909*)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(t) Loại khác: - Dịch thuật và dịch vụ phiên dịch (CPC 87905); - Các dịch vụ nhân bản (CPC 87904); - Các dịch vụ thiết kế đặc biệt (CPC 87907)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
- Các dịch vụ làm tóc và cắt tóc (CPC 97021) Và dịch vụ thẩm mỹ, làm móng (CPC 97022)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
2. CÁC DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG			
B. Các dịch vụ chuyển phát (CPC 7512*)			
Chỉ đối với: - Xử lý ¹¹ bưu kiện giải quyết và các gói (bao gồm cả sách, danh mục sản phẩm); - Xử lý ¹² giải quyết các sản phẩm báo chí (tạp chí, báo, tạp chí); - dịch vụ chuyển phát nhanh ¹³ thư có địa chỉ, địa chỉ bưu kiện và các gói, và giải quyết sản phẩm báo chí.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	Juridical persons of the Russian Federation, which are operators supplying services listed in the column "Sector/subsector" (including those with foreign participation), will exercise their activity under conditions (enjoy the treatment) not less favourable than the conditions (treatment) enjoyed by the national postal operator with respect to the provision of services not assigned as an exclusive right to a national postal operator (competitive type of activity).
C. Các dịch vụ viễn thông¹⁴ (Dịch vụ viễn thông ¹⁵ cho các mục đích của Lộ trình này không bao gồm việc phân phối ¹⁶ các chương trình truyền hình và / hoặc đài phát thanh)			

¹¹

¹²

¹³

¹⁴

¹⁵

¹⁶

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(a) Dịch vụ điện thoại công cộng (CPC 7521); - Dịch vụ điện thoại vùng (CPC 75211); - Dịch vụ thông tin quốc tế và đường dài (CPC 75212); - Dịch vụ điện thoại di động (CPC 75213). (b) Dịch vụ truyền dữ liệu theo gói (CPC 7523**) (c) Dịch vụ truyền dữ liệu theo mạch (CPC 7523**) (g) Dịch vụ mạch thuê tư nhân (CPC 7522**, 7523**) (h) Thư điện tử (CPC 7523**) (i) Thư thoại (CPC 7523**) (j) Thông tin trên mạng và phục hồi cơ sở dữ liệu (CPC 7523**) (k) Dữ liệu điện tử trao đổi(EDI) (CPC 7523**) (l) âng cao / giá trị gia tăng dịch vụ fax, bao gồm. lưu trữ và phục hồi (m) Chuyển đổi mã và giao thức (n) Thông tin trên mạng và / hoặc xử lý dữ liệu (bao gồm xử lý giao dịch)(CPC843**) (o) khác (CPC 7529)	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về dịch vụ truyền thông qua radio kể cả truyền thông vệ tinh, ngoại trừ: - từ ngày gia nhập của Nga gia nhập WTO, không hạn chế chỉ đối với các dịch vụ vệ tinh cố định được cung cấp bởi các nhà khai thác vệ tinh nước ngoài cho bất kỳ pháp nhân của Liên bang Nga có một giấy phép cho các dịch vụ viễn thông; - Sau 3 năm, bắt đầu từ ngày gia nhập của Nga gia nhập WTO, not limit đối với các dịch vụ vệ tinh khác được cung cấp bởi các nhà khai thác vệ tinh nước ngoài cho bất kỳ pháp nhân của Liên bang Nga có một giấy phép cho các dịch vụ viễn thông. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau : - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; - tổng số nước ngoài tham gia vào vốn điều lệ (cổ phiếu có quyền biểu quyết) của nhà điều hành đương nhiệm (được liệt kê trong Phụ lục I và những người kế của những người, được liệt kê trong Phụ lục I) có thể được hạn chế đến 49% cho một khoảng thời gian không quá 4 năm, bắt đầu từ ngày Nga gia nhập WTO. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về dịch vụ truyền thông qua radio kể cả truyền thông vệ tinh, ngoại trừ: - từ ngày gia nhập của Nga gia nhập WTO, không hạn chế chỉ đối với các dịch vụ vệ tinh cố định được cung cấp bởi các nhà khai thác vệ tinh nước ngoài cho bất kỳ pháp nhân của Liên bang Nga có một giấy phép cho các dịch vụ viễn thông; - Sau 3 năm, bắt đầu từ ngày gia nhập của Nga gia nhập WTO, not limit đối với các dịch vụ vệ tinh khác được cung cấp bởi các nhà khai thác vệ tinh nước ngoài cho bất kỳ pháp nhân của Liên bang Nga có một giấy phép cho các dịch vụ viễn thông. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	Liên bang Nga sẽ bổ sung cam kết có trong Tài liệu Tham chiếu "cam kết bổ sung của Liên bang Nga trong các dịch vụ viễn thông cơ bản" thuộc Biểu cam kết cụ thể.

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(d) Dịch vụ điện tín (một phần của CPC 7523**)	(1) Không hạn chế.	(1) Không hạn chế.	
(e) Dịch vụ điện báo (một phần của CPC 7522*)	(2) Không hạn chế.	(2) Không hạn chế.	
(f) Dịch vụ fax (một phần của CPC 7521**, 7529**)	(3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân			
Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
D. Các dịch vụ nghệ nhìn			
(a) các dịch vụ phân phối và sản xuất hình ảnh động và băng video (CPC 9611 *) chỉ liên quan đến việc bán hoặc cho thuê phim hoặc băng cho các ngành công nghiệp giải trí công cộng, hoặc bán cho thuê hoặc cho người khác. Đối với mục đích rõ ràng: các cam kết này không bao gồm các hình ảnh chuyển động hoặc phát thanh truyền hình bằng video hoặc các hình thức tương tự khác của truyền cho công chúng	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và theo điều khoản sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhĩ nước kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(b) các dịch vụ chiếu băng video, hình ảnh chuyển động hoặc (CPC 96121 và CPC 96122 *) chỉ bởi chủ sở hữu Rạp chiếu phim, nhà hát, không bao gồm dịch vụ chiếu cho chính phủ thông qua các liên hoan phim và các sự kiện văn hóa khác	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; - sự cho phép từ chính quyền địa phương trên cơ sở không phân biệt đối xử là cần thiết, có tính đến tài khoản phát triển thành phố lập kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội và trong thẩm quyền của mình. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và theo các điều khoản sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia. - Không cam kết đối với thời gian và lựa chọn các tiết mục cho các phân đoạn được lựa chọn của dân số, ví dụ như tiết mục dành cho trẻ em hoặc các cộng đồng dân tộc bản địa hoặc các nhóm dân tộc khác. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(c) Bán các chương trình truyền hình và đài phát thanh đài truyền hình và đài phát thanh, không bao gồm phát thanh truyền hình. Đối với mục đích rõ ràng: các cam kết này không bao gồm truyền hình và đài phát thanh các chương trình phát thanh truyền hình hoặc các hình thức truyền phát tương tự khác cho công chúng	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không cam kết. (4) Không cam kết.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không cam kết. (4) Không cam kết.	
3. CÁC DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ KỸ SƯ LIÊN QUAN			
A. Xây dựng công trình chung cho các tòa nhà(CPC 512)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế.	
B. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513, bao gồm nạo vét)	(3) Không hạn chế.	(3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau:	
C. Cài đặt và việc lắp ráp (CPC 514, 516)		- Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước về dịch vụ kỹ sư dân sự và xây dựng đối với các tòa nhà và các vật thể có đặc tính quốc gia và/hoặc các tòa nhà và các vật thể di sản văn hóa được cụ thể hóa tại các đăng ký chính thức.	
D. Xây dựng hoàn thành và hoàn thành công việc (CPC 517)			
E. Khác (CPC 511 ¹⁷ , 515, 518)	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
4. CÁC DỊCH VỤ PHÂN PHỐI* Ngoại trừ phân phối các hệ thống vũ khí và vũ khí, đạn dược và trang thiết quân sự, vật liệu nổ, trang thiết bị và các thiết bị cho các công trình nổ và pháo hoa, phế liệu kim loại quý, kim loại quý, đá quý, chất ma túy và các chất hướng thần.			
A. dịch vụ đại lý hoa hồng ¹⁸ (CPC 621, bao gồm cả nước hoa và mỹ phẩm; CPC 61111, CPC 6113, CPC 6121), ngoại trừ phân phối dược phẩm, vật phẩm y tế	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - khả năng đưa ra không phân biệt đối xử độc quyền nhà nước không cồn, rượu và các sản phẩm có chứa cồn. ¹⁹ (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - khả năng đưa ra không phân biệt đối xử độc quyền nhà nước không cồn, rượu và các sản phẩm có chứa cồn. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế subject to the following: - Không cam kết về trợ cấp và các dạng hỗ trợ khác của chính phủ về việc phân phối hàng thủ công và các hàng và vật thể khác liên quan đến văn hoá và đặc điểm quốc gia (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

¹⁸

¹⁹

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
- Giao dịch về Trao đổi hàng hoá (CPC 621*, 622*)	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Tự nhiên nhân và / hoặc pháp nhân người nước ngoài mà không phải là thương nhân sản có thể tham gia trao đổi thương mại độc quyền thông qua nhà môi giới. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; - Tự nhiên nhân và / hoặc pháp nhân người nước ngoài mà không phải là thương nhân sản có thể tham gia trao đổi thương mại độc quyền thông qua nhà môi giới. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
B. Dịch vụ bán buôn (CPC 622*, bao gồm cả nước hoa và mỹ phẩm; CPC 61111, CPC 6113, CPC 6121) ²⁰ , ngoại trừ phân phối dược phẩm, các bài báo y tế	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - khả năng đưa ra không phân biệt đối xử độc quyền nhà nước không cồn, rượu và các sản phẩm có chứa cồn. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; - khả năng đưa ra không phân biệt đối xử độc quyền nhà nước không cồn, rượu và các sản phẩm có chứa cồn.. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và các điều sau: - Không cam kết về trợ cấp và các dạng hỗ trợ khác của chính phủ về việc phân phối hàng thủ công và các hàng và vật thể khác liên quan đến văn hoá và đặc điểm quốc gia. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
C. dịch vụ bán lẻ (CPC 631 * CPC 632, bao gồm cả nước hoa và mỹ phẩm; CPC 6111 *; CPC 6113 *; CPC 6121 *, CPC 6130 đối với nhiên liệu ô tô) ²¹ , ngoại trừ phân phối được phẩm, các bài báo y tế	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; - sự cho phép từ chính quyền địa phương là cần thiết và phải được cấp trên cơ sở không phân biệt đối xử có tính quy hoạch thành phố phát triển và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội và trong thẩm quyền của mình. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và theo các điều sau: - Không cam kết về trợ cấp và các dạng hỗ trợ khác của chính phủ về việc phân phối hàng thủ công và các hàng và vật thể khác liên quan đến văn hoá và đặc điểm quốc gia. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
dịch vụ đại lý hoa hồng, dịch vụ thương mại bán buôn, dịch vụ bán lẻ đối với các dược phẩm và các sản phẩm y tế (CPC 62117, 62251 CPC, CPC 62252, CPC 63211)	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - bồi thường chi phí của các sản phẩm dược phẩm và các sản phẩm y tế đủ điều kiện cho các gói được cung cấp theo hệ thống bảo lãnh nhà nước về chăm sóc y tế miễn phí cho các công dân của Liên bang Nga²²; - hình thành giá đối với các sản phẩm dược phẩm và các sản phẩm y tế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; - sự cho phép là cần thiết cho cung cấp dịch vụ trong một lãnh thổ cụ	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - bồi thường chi phí của các sản phẩm dược phẩm và các sản phẩm y tế đủ điều kiện cho các gói được cung cấp theo hệ thống bảo lãnh nhà nước về chăm sóc y tế miễn phí cho các công dân của Liên bang Nga²⁴; - hình thành giá đối với các sản phẩm dược phẩm và các sản phẩm y tế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

²¹

²²

²⁴

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	thể được ban hành trên cơ sở không phân biệt đối xử đối với nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài. Những xem xét sau đây được lấy làm tiêu chí phát hành ủy quyền như vậy: - Cần thiết để duy trì mức yêu cầu tối thiểu của sẵn có của dược phẩm và các sản phẩm y tế để người dân đủ điều kiện cho các gói được cung cấp theo hệ thống bảo lãnh nhà nước về chăm sóc y tế miễn phí cho các công dân của Liên bang Nga²³ và các đối tượng được bồi thường bằng nguồn vốn nhà nước, và duy trì số lượng tương ứng của các nhà cung cấp dịch vụ bán buôn và bán lẻ dược phẩm và các sản phẩm y tế tương ứng với mức được đề cập; - Đảm bảo sẵn sàng thống nhất và cân bằng dân số toàn bộ các nguồn lực y tế cung cấp cho bệnh nhân ra ngoài và điều trị tại bệnh viện không phân biệt nơi cư trú và điều kiện sống; - Đảm bảo thành lập tổ chức kinh doanh bán buôn dược phẩm và các sản phẩm y tế, hoạt động đối tượng chéo của Liên bang Nga, thành lập của tổ chức y tế được dựa trên một nguyên tắc "thay thế" nhằm đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ do các tổ chức như vậy cho người dân trong suốt toàn bộ đồng dân cư trên lãnh thổ của		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	đất nước.		
	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
D. Nhượng quyền thương mại (CPC 8.929 *) - Bao gồm cả đối với thể hiện dịch vụ giao hàng như quy định tại Phụ lục này, nhưng không liên quan đến: - Dịch vụ pháp lý; - Dịch vụ kiểm toán; - Bưu chính / dịch vụ chuyển phát nhanh (ngoài các dịch vụ chuyển phát nhanh theo quy định tại Phụ lục này); - Dịch vụ viễn thông; - Dịch vụ nghe nhìn; - Dịch vụ xây dựng; - Dịch vụ giáo dục; - Dịch vụ tài chính.	(1), (2), (3) Không hạn chế²⁵ (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1), (2), (3) Không hạn chế²⁶ (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
5. CÁC DỊCH VỤ GIÁO DỤC Chỉ về các dịch vụ/ tổ chức giáo dục từ quỹ tư nhân			
A. Dịch vụ giáo dục tiểu học (CPC 921*) B. Dịch vụ giáo dục trung học (CPC 922*)	(1), (2) Không hạn chế (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga, mà là một tổ chức phi thương mại;	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và theo điều sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước	

²⁵.

²⁶.

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	- Ủy quyền có thể được yêu cầu đối với việc mua lại quyền kiểm soát của một pháp nhân của Liên bang Nga liên quan đến di sản văn hóa của Liên bang Nga và / hoặc là một tài sản văn hóa của các dân tộc của Liên bang Nga ²⁷ .	kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia.	
	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
C. Dịch vụ giáo dục đại học (CPC 923*)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không cam kết. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia. (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia. (3) Không cam kết. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

²⁷ .

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
D. Giáo dục người trưởng thành không bao gồm trong các thể loại khác (CPC 924 *) đối với các khóa học ngôn ngữ nước ngoài, các khóa học máy tính, các khóa học kinh doanh, kiểm tra đào tạo các khóa học	(1), (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga, mà là một tổ chức phi thương mại. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và như sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của nhà nước kể cả việc tiếp cận đến các nguồn tài chính và nguồn lực khác của Quốc gia. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
6. CÁC DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG* Ngoại trừ xử lý chất thải nhiễm phóng xạ			

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
A. Dịch vụ xử lý nước thải (CPC 9401) B. dịch vụ xử lý Từ chối (CPC 9402) C. dịch vụ Vệ sinh môi trường và tương tự (CPC 9403) D. khác: - Dịch vụ làm sạch khí thải (CPC 9404); - Dịch vụ giảm thiểu tiếng ồn (CPC 9405); - Thiên nhiên và bảo vệ cảnh quan (CPC 9406); - Dịch vụ đánh giá tác động môi trường (CPC 9409 *).	(1) Không cam kết, ngoại trừ như sau: - Đối với dịch vụ đánh giá tác động môi trường (CPC 9409*) - Không hạn chế; - Đối với dịch vụ tư vấn - Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - xử lý chất thải nguy hại: sự hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết, ngoại trừ như sau: - Đối với dịch vụ đánh giá tác động môi trường (CPC 9409*) - Không hạn chế; - Đối với dịch vụ tư vấn - Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân			
Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
7. CÁC DỊCH VỤ TÀI CHÍNH			
Các biện pháp áp dụng cho tất cả các lĩnh vực dịch vụ tài chính. Cam kết trong các biện pháp liên quan đến kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính được thực hiện theo quy định của Hiệp định chung về Thương mại Dịch vụ (GATS) và Phụ lục về Dịch vụ Tài chính. Như một quy luật chung, và trong một cách không phân biệt đối xử, các pháp nhân của Liên bang Nga cung cấp các dịch vụ tài chính phải thông qua các hình thức tổ chức và pháp lý theo yêu cầu của pháp luật của Liên bang Nga. Để tránh xung đột lợi ích và để đạt được các mục tiêu nêu trong Điều 2 (a) của Phụ lục về dịch vụ tài chính cho các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính phạm vi cho phép và các loại hoạt động của dịch vụ trong các kết hợp tương ứng được xác lập trên cơ sở không phân biệt đối xử. Các điều kiện, phạm vi hoạt động trong một hình thức giấy phép hoặc uỷ quyền cấp cho một nhà cung cấp dịch vụ tài chính nước ngoài hoặc chi nhánh trước khi gia nhập, không được hạn chế hơn những người được cấp phép sau ngày gia nhập, mà không ảnh hưởng đến quy định bảo đảm an toàn. Hạn chế vốn chủ sở hữu nước ngoài bắt nguồn từ các ứng dụng của lĩnh vực dịch vụ, tỷ lệ vốn chủ sở hữu tài chính nước ngoài (trừ trường hợp hạn chế vốn chủ sở hữu nước ngoài trong việc huy động đặc biệt của quỹ đầu tư, quỹ đầu tư đơn vị và quỹ hưu trí nhà nước, tham gia chuyên nghiệp của thị trường chứng khoán về đăng ký giữ, hoặc người tham gia chuyên nghiệp của thị trường chứng khoán tham gia vào các hoạt động lưu ký theo giao dịch thực hiện thông qua một nhà thương lượng thương mại) sẽ không áp dụng cho việc tạo ra hoặc mua lại của nhà cung cấp dịch vụ tài chính tại Liên bang Nga bởi Pháp nhân Nga do nước ngoài sở hữu.			
A. Tất cả các dịch vụ bảo hiểm và liên quan đến bảo hiểm			
(a) Dịch vụ bảo hiểm nhân thọ (b) Dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ	(1), (2) Không hạn chế chỉ về bảo hiểm rủi ro có liên quan đến quốc tế : - vận tải hàng hải; - vận tải hàng không thương mại; - thương mại phóng ra không gian; bảo hiểm bao gồm toàn bộ hoặc một phần: - Vận tải quốc tế của tự nhiên nhân; - Vận tải quốc tế xuất khẩu / nhập khẩu hàng hoá và xe chở chúng, bao gồm cả trách nhiệm pháp lý phát sinh;	(1), (2) Không hạn chế chỉ với bảo hiểm rủi ro được liệt kê tại cột “giới hạn tiếp cận thị trường”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	- vận chuyển hàng hóa bằng vận tải quốc tế; Trách nhiệm trong khi chuyển động của phương tiện vận tải tư nhân qua biên giới chỉ sau khi gia nhập hệ thống quốc tế các hiệp định và giấy chứng nhận bảo hiểm - thẻ xanh Trong thời hạn 4 năm, bắt đầu từ ngày Nga gia nhập WTO, không hạn chế đối với bảo hiểm rủi ro kết nối với hàng không thương mại trong nước (trừ loại bảo hiểm bắt buộc: bảo hiểm trách nhiệm của các chủ sở hữu và điều hành của máy bay; bảo hiểm trách nhiệm của người vận chuyển máy bay trước khi hành khách người gửi hàng của hàng hoá, người nhận hàng, vận chuyển bảo hiểm cuộc sống và sức khỏe của nhân viên máy bay) và vận chuyển hàng hải khi có những bảo hiểm bao gồm bất kỳ hoặc tất cả những điều sau đây: hàng hoá được vận chuyển, xe vận chuyển hàng hoá và bất cứ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ đó. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga;	(3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	Sau 9 năm kể từ khi Nga gia nhập WTO, hiện diện thương mại dưới hình thức chi nhánh công ty bảo hiểm nước ngoài sẽ được phép trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm mua sắm Nhà nước và bảo hiểm bắt buộc ngoài bảo hiểm bắt buộc về trách nhiệm dân sự của chủ sở hữu xe ô tô) và theo điều kiện: phải được cấp phép, có tài chính lành mạnh và các yêu cầu đặt cọc bảo lãnh. Để mở một chi nhánh một công ty bảo hiểm nước ngoài phải: - Đã được phép hoạt động trong cùng một loại bảo hiểm hoặc tái bảo hiểm tại nước xuất xứ 5 năm (đối với bảo hiểm phi nhân thọ), ít nhất là 8 năm (đối với bảo hiểm nhân thọ); - Có không ít hơn 5 năm kinh nghiệm trong điều hành một chi nhánh tại thị trường nước ngoài; - Có tổng tài sản của hơn 5 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm dương lịch trước khi nộp đơn; - Có địa chỉ pháp lý và địa chỉ thực tế ở cùng một nước. - Một chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài phải có vốn riêng biệt được bao gồm trong việc tính toán tỷ lệ tham gia của nước ngoài trong tổng vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm / tái bảo hiểm là pháp nhân của Liên bang Nga. Việc tạo ra chi nhánh mới của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài (khác biệt với chi nhánh của pháp nhân của Liên bang Nga) có thể bị từ chối nếu tổng tỷ lệ vốn nước ngoài góp trên tổng số vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm / tái bảo		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	hiểm là pháp nhân của Liên bang Nga vượt quá 50%. Phải xin phép trước: - Đề tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm với các chi phí của nhà đầu tư nước ngoài (chủ đầu tư) quỹ và / hoặc những người của một công ty con; - chuyển nhượng cổ phiếu doanh nghiệp bảo hiểm có lợi cho nhà đầu tư nước ngoài (nhà đầu tư) và / hoặc công ty con của chúng. Doanh nghiệp bảo hiểm là công ty con của các nhà đầu tư nước ngoài (tổ chức chủ yếu) và / hoặc nước ngoài tham gia trong vốn điều lệ (cổ phiếu có quyền biểu quyết) vượt quá 49% tại thời điểm gia nhập WTO của Nga , và đã có được giấy phép để cung cấp dịch vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm mua sắm nhà nước và các dịch vụ bảo hiểm bắt buộc trước ngày đó, có thể tham gia vào các hoạt động như vậy phù hợp với giấy phép có được. Đối với doanh nghiệp bảo hiểm là công ty con của một nhà đầu tư nước ngoài (nhà đầu tư) và / hoặc nước ngoài tham gia vào vốn điều lệ (cổ phiếu có quyền biểu quyết) vượt quá 51%: - Đối với một khoảng thời gian 5 năm bắt đầu từ ngày Nga gia nhập WTO, không cam kết liên quan đến việc cấp giấy phép cung cấp dịch vụ bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm cá nhân bắt buộc cho hành khách và bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ sở hữu xe ô tô. Sau 5 năm kể từ ngày Nga gia nhập WTO, hạn chế này sẽ được loại bỏ.		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	Đối với doanh nghiệp bảo hiểm là công ty con của một nhà đầu tư nước ngoài (chủ đầu tư) và / hoặc nước ngoài tham gia vào vốn điều lệ (cổ phiếu có quyền biểu quyết) vượt quá 49%: - Không cam kết về việc cấp giấy phép cung cấp bảo hiểm mua sắm nhà nước; - cấp giấy phép và cho phép trước đối với các hoạt động trong cổ phần (lãi) của doanh nghiệp bảo hiểm với sự tham gia của nước ngoài có thể bị hạn chế nếu tỷ lệ tham gia của nước ngoài trong tổng số vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm / tái bảo hiểm của pháp nhân của Liên bang Nga vượt quá 50%; - một nhà đầu tư nước ngoài là công ty mẹ của một công ty con là doanh nghiệp bảo hiểm của Nga sẽ phải được cấp phép cung cấp dịch vụ bảo hiểm tương ứng tại nước đăng ký của nó ít nhất 5 năm. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(ii) Tái bảo hiểm và nhượng bảo hiểm	(1), (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga; Sau 9 năm kể từ khi Nga gia nhập WTO, hiện diện thương mại dưới hình thức chi nhánh công ty tái bảo hiểm nước ngoài sẽ được phép trong (trừ tái bảo hiểm rủi ro mua sắm Nhà nước và bảo hiểm bắt buộc ngoài bảo hiểm bắt buộc về trách nhiệm dân sự của chủ sở hữu xe ô tô) và theo điều kiện: phải được cấp phép, có tài chính lành mạnh và các yêu cầu đặt cọc bảo lãnh. Để mở một chi nhánh một công ty tái bảo hiểm nước ngoài phải: - Đã được phép hoạt động tái bảo hiểm tại nước xuất xứ 5 năm (đối với bảo hiểm phi nhân thọ), ít nhất là 8 năm (đối với bảo hiểm nhân thọ); - Có không ít hơn 5 năm kinh nghiệm trong điều hành một chi nhánh tại thị trường nước ngoài; - Có tổng tài sản của hơn 5 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm dương lịch trước khi nộp đơn; - Có địa chỉ pháp lý và địa chỉ thực tế ở cùng một nước. Một chi nhánh của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài phải có vốn riêng biệt được bao gồm trong việc tính toán tỷ lệ tham gia của nước ngoài trong tổng vốn điều lệ của doanh nghiệp tái bảo hiểm là pháp nhân của Liên bang Nga. Việc tạo ra chi nhánh mới của doanh nghiệp tái bảo hiểm (khác biệt với chi nhánh của pháp nhân của Liên bang Nga) có thể bị từ chối nếu tổng tỷ lệ vốn nước ngoài góp trên tổng số vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo	(1), (2) Không hạn chế (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	(khác biệt với chi nhánh của pháp nhân của Liên bang Nga) có thể bị từ chối nếu tổng tỷ lệ vốn nước ngoài góp trên tổng số vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm / tái bảo hiểm là pháp nhân của Liên bang Nga vượt quá 50%. Phải xin phép trước: - Để tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp tái bảo hiểm với các chi phí của nhà đầu tư nước ngoài (chủ đầu tư) quỹ và / hoặc những người của một công ty con; - chuyển nhượng cổ phiếu doanh nghiệp tái bảo hiểm có lợi cho nhà đầu tư nước ngoài (nhà đầu tư) và / hoặc công ty con của chúng. Đối với doanh nghiệp tái bảo hiểm là công ty con của một nhà đầu tư nước ngoài (nhà đầu tư) và / hoặc nước ngoài tham gia vào vốn điều lệ (cổ phiếu có quyền biểu quyết) vượt quá 49%: - Đối với một khoảng thời gian 5 năm bắt đầu từ ngày Nga gia nhập WTO, không cam kết liên quan đến việc cấp giấy phép cung cấp dịch vụ tái bảo hiểm cho rủi ro của bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ sở hữu xe ô tô. Sau 5 năm kể từ ngày Nga gia nhập WTO, hạn chế này sẽ được loại bỏ.		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân			
Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	- Không cam kết về việc cấp giấy phép cung cấp tái bảo hiểm đối với rủi ro mua sắm nhà nước; - cấp giấy phép và cho phép trước đối với các hoạt động trong cổ phần (lãi) của doanh nghiệp tái bảo hiểm với sự tham gia của nước ngoài có thể bị hạn chế nếu tỷ lệ tham gia của nước ngoài trong tổng số vốn điều lệ của doanh nghiệp tái bảo hiểm / các doanh nghiệp tái bảo hiểm của pháp nhân của Liên bang Nga vượt quá 50%; - một nhà đầu tư nước ngoài là công ty mẹ của một công ty con là doanh nghiệp tái bảo hiểm của Nga sẽ phải được cấp phép cung cấp dịch vụ bảo hiểm tương ứng tại nước đăng ký của nó ít nhất 5 năm. Doanh nghiệp tái bảo hiểm/ các doanh nghiệp tái bảo hiểm là công ty con của các nhà đầu tư nước ngoài (tổ chức chủ yếu) và / hoặc nước ngoài tham gia trong vốn điều lệ (cổ phiếu có quyền biểu quyết) vượt quá 49% tại thời điểm gia nhập WTO của Nga, và đã có được giấy phép để cung cấp dịch vụ tái bảo hiểm đối với bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm mua sắm nhà nước và các dịch vụ bảo hiểm bắt buộc trước ngày đó, có thể tham gia vào các hoạt động như vậy phù hợp với giấy phép có được.		
	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(iii) Bảo hiểm trung gian, chẳng hạn như môi giới và cơ quan	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Trung gian bảo hiểm liên quan đến việc ký kết và phân phối các hợp đồng bảo hiểm thay mặt cho các công ty bảo hiểm nước ngoài trên lãnh thổ của Liên bang Nga sẽ không được phép (trừ trường hợp được mô tả trong cam kết cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới). (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được cho phép dưới hình thức pháp nhân của Liên bang Nga. - Trung gian bảo hiểm liên quan đến việc ký kết và phân phối các hợp đồng bảo hiểm thay mặt cho các công ty bảo hiểm nước ngoài trên lãnh thổ của Liên bang Nga sẽ không được phép (trừ trường hợp được mô tả trong cam kết cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới). (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1), (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Trung gian bảo hiểm liên quan đến việc ký kết và phân phối các hợp đồng bảo hiểm thay mặt cho các công ty bảo hiểm nước ngoài trên lãnh thổ của Liên bang Nga sẽ không được phép (trừ trường hợp được mô tả trong cam kết cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới). (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và như sau: - Trung gian bảo hiểm liên quan đến việc ký kết và phân phối các hợp đồng bảo hiểm thay mặt cho các công ty bảo hiểm nước ngoài trên lãnh thổ của Liên bang Nga sẽ không được phép (trừ trường hợp được mô tả trong cam kết cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới). (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(iv) Dịch vụ hỗ trợ bảo hiểm, chẳng hạn như tư vấn, tính toán bảo hiểm đánh giá rủi ro, và dịch vụ giải quyết khiếu nại	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân			
Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
B. các dịch vụ tài chính khác và ngân hàng (ngoại trừ bảo hiểm), chỉ về các dịch vụ sau:			
(v) Chấp nhận tiền gửi và tiền hoàn trả khác từ công chúng; (vi) Cho vay của tất cả các loại, bao gồm tín dụng tiêu dùng, cầm cố - thế chấp, tín dụng và tài trợ giao dịch thương mại; (vii) Cho thuê tài chính; (viii) Tất cả các khoản thanh toán và dịch vụ chuyển tiền, bao gồm cả phí, tín dụng và thẻ ghi nợ, séc du lịch và hối phiếu ngân hàng; (ix) Bảo lãnh và cam kết; (x) Kinh doanh cho tài khoản riêng hoặc cho tài khoản của khách hàng, cho dù trao đổi, trong một thị trường tự do hay cách khác, sau đây: (A) công cụ thị trường tiền tệ (bao gồm séc, hóa đơn, chứng chỉ tiền gửi); (B) ngoại hối; (C) các sản phẩm phái sinh, bao gồm nhưng không giới hạn, tương lai và lựa chọn; (D) tỷ giá hối đoái và các công cụ lãi suất, bao gồm cả các sản phẩm như hoán đổi, kỳ hạn suất thỏa thuận; (E) chuyển nhượng chứng khoán; (F) thương phiếu và các tài sản tài chính, bao gồm cả vàng. (xi) Tham gia vào các vấn đề của tất cả các loại chứng khoán, bao gồm cả bảo lãnh phát hành và vị trí đại lý (dù công khai hay tư nhân) và cung cấp các dịch vụ liên quan đến các vấn đề như vậy; (xii) tiền môi giới; (xiii) Quản lý tài sản như tiền mặt hoặc quản lý danh mục đầu tư, tất cả các hình thức quản lý đầu tư tập thể, quản lý quỹ hưu trí, lưu ký giam giữ và dịch vụ ủy thác;	(1) Không hạn chế chỉ đối với: (vii) Cho thuê tài chính; (xv) Cung cấp và chuyển giao thông tin tài chính, xử lý dữ liệu tài chính và phần mềm liên quan của các nhà cung cấp dịch vụ tài chính khác; (xvi) Tư vấn, trung gian và các dịch vụ tài chính phụ trợ khác trên tất cả các hoạt động được liệt kê trong các tiểu mục (v) thông qua (xv), bao gồm cả nghiên cứu và tư vấn đầu tư và danh mục đầu tư, tư vấn về mua lại và chuyển đổi cơ cấu và chiến lược của công ty (ngoại trừ các hoạt động tư vấn tài chính (môi giới tài trợ), cung cấp các dịch vụ liên quan đến sắp xếp của các vấn đề chứng khoán). Không cam kết đối với dịch vụ được liệt kê tại các khoản (v), (vi), (viii) (ix), (x), (xi), (xii), (xiii), (xiv), và một phần của (xvi) loại trừ ở trên. (2) không hạn chế đối với các tiểu ngành (v) (xv) và tư vấn, trung gian và dịch vụ tài chính phụ trợ khác trên tất cả các hoạt động được liệt kê trong các tiểu mục (v) thông qua (xv), tư vấn, bao gồm cả nghiên cứu và tư vấn đầu tư và danh mục đầu tư mua lại và chuyển đổi cơ cấu công ty và chiến lược.	(1) Không hạn chế chỉ với: (vii) Cho thuê tài chính; (xv) Cung cấp và chuyển giao thông tin tài chính, xử lý dữ liệu tài chính và phần mềm liên quan của các nhà cung cấp dịch vụ tài chính khác; (xvi) Tư vấn, trung gian và các dịch vụ tài chính phụ trợ khác trên tất cả các hoạt động được liệt kê trong các tiểu mục (v) thông qua (xv), bao gồm cả nghiên cứu và tư vấn đầu tư và danh mục đầu tư, tư vấn về mua lại và chuyển đổi cơ cấu và chiến lược của công ty (ngoại trừ các hoạt động tư vấn tài chính (môi giới tài trợ), cung cấp các dịch vụ liên quan đến sắp xếp của các vấn đề chứng khoán). Không cam kết đối với dịch vụ được liệt kê tại các khoản (v), (vi), (viii) (ix), (x), (xi), (xii), (xiii), (xiv), và một phần của (xvi) loại trừ ở trên. (2) không hạn chế đối với các tiểu ngành (v) (xv) và tư vấn, trung gian và dịch vụ tài chính phụ trợ khác trên tất cả các hoạt động được liệt kê trong các tiểu mục (v) thông qua (xv), tư vấn, bao gồm cả nghiên cứu và tư vấn đầu tư và danh mục đầu tư mua lại và chuyển đổi cơ cấu công ty và chiến lược.	Để đảm bảo một sân chơi công bằng, chính quyền Nga phải bảo đảm rằng các ngân hàng nước ngoài được thành lập ở Nga được hưởng cùng một mức độ đảm bảo của Nhà nước đối với tiền gửi như tất cả các ngân hàng khác (bao gồm cả các ngân hàng thuộc sở hữu Nhà nước) và các nghĩa vụ tương tự liên quan đến họ tham gia trong một cơ chế bảo hiểm tiền gửi có thể.

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(xiv) Các dịch vụ thanh toán, bù trừ đối với tài sản tài chính, bao gồm chứng khoán, các sản phẩm phái sinh và các công cụ chuyển nhượng khác; (xv) Cung cấp và chuyển giao thông tin tài chính, xử lý dữ liệu tài chính và phần mềm liên quan của các nhà cung cấp dịch vụ tài chính khác; (xvi) Tư vấn, trung gian và dịch vụ tài chính phụ trợ khác trên tất cả các hoạt động được liệt kê trong các tiểu mục (v) thông qua (xv), bao gồm cả tín dụng và phân tích tài liệu tham khảo, nghiên cứu và tư vấn đầu tư và danh mục đầu tư, tư vấn về mua lại và chuyển đổi cơ cấu công ty và chiến lược.			

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân			
Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	(3) về dịch vụ ngân hàng Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga và các hình thức văn phòng đại diện của một ngân hàng nước ngoài. Người sáng lập chính và tham gia của một tổ chức tín dụng là một công ty con có vốn đầu tư nước ngoài phải là một ngân hàng nước ngoài đủ điều kiện như vậy theo luật pháp của nước ngoài đầy (đăng ký); Vốn nước ngoài tham gia trong hệ thống ngân hàng của Liên bang Nga được giới hạn đến 50%²⁸. Đối với mục đích kiểm soát hạn ngạch của nước ngoài tham gia trong hệ thống ngân hàng của Liên bang Nga, cần phải có sự cho phép trước của Ngân hàng Trung ương: - Để thiết lập một tổ chức tín dụng với sự tham gia của nước ngoài, bao gồm cả công ty con và công ty trực thuộc; - Để tăng vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng với các quỹ của người không cư trú (những người không cư trú); - chuyển nhượng cổ phiếu (lãi) của tổ chức tín dụng theo hướng có lợi cho người không cư trú. Về dịch vụ tài chính ngoài dịch vụ ngân hàng Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga và các hình thức văn phòng đại diện	(3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

²⁸ Foreign capital if invested in potentially privatized banks shall not be included in the computation of this ceiling (ratio).

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	của một ngân hàng nước ngoài. Cổ phần có thể biểu quyết của người không cư trú và chi nhánh của họ, tham gia góp vốn của người tham gia chuyên nghiệp trong các thị trường chứng khoán hoạt động trong sổ đăng ký lưu giữ của chủ sở hữu chứng khoán không được vượt quá 25%. Các pháp nhân tham gia vào chủ sở hữu lưu giữ chứng khoán được quyền thực hiện các hoạt động như vậy với điều kiện không muộn hơn 6 tháng sau khi nhận được giấy phép của tổ chức phát hành với hơn 500 cổ đông, cổ phiếu đăng ký được người đó lưu giữ không được nhỏ hơn 50. Biện pháp này là không phân biệt đối xử và được áp dụng cho cả người dân và người không cư trú. Kinh doanh các công cụ có thể đàm phán mới và tài sản tài chính (dưới (x) (F)) có thể được cho phép chỉ sau khi ủy quyền và phù hợp với điều kiện tương ứng của các nhà chức trách Nga. Sự hạn chế này được áp dụng trên cơ sở không phân biệt đối xử. Cổ phần có thể biểu quyết của một người, tham gia vào vốn của thị trường chứng khoán không được vượt quá 20%. Biện pháp này là không phân biệt đối xử và được áp dụng cho cả người cư trú và không cư trú. Cổ phần có thể biểu quyết của người không cư trú và chi nhánh của họ tham gia vốn lưu ký chuyên ngành của các quỹ đầu tư, quỹ đầu tư đơn vị và các quỹ nhà nước trợ cấp không được vượt quá 25%.		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân			
Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	Biện pháp này được áp dụng trong 3 năm. Cổ phần có thể biểu quyết của người không cư trú và chi nhánh của họ tham gia vốn của một người tham gia chuyên nghiệp trong thị trường chứng khoán tham gia vào các hoạt động lưu ký theo giao dịch thực hiện thông qua một nhà trung gian thương mại không được vượt quá 25%. Chỉ có pháp nhân của Liên bang Nga có thể tham gia thanh toán bù trừ trên thị trường chứng khoán. Đối với mục đích kiểm soát hạn ngạch của nước ngoài tham gia trong các phân đoạn nhất định trên thị trường chứng khoán cũng như thực hiện các chỉ tiêu về sự tham gia của nước ngoài đối với một số loại chuyên nghiệp tham gia thị trường chứng khoán, tất cả các hành động dẫn đến sự gia tăng cổ phần có thể biểu quyết do người không cư trú và chi nhánh của họ nắm giữ hoặc gia tăng của phần tổng hợp của người không cư trú và chi nhánh của họ trong vốn điều lệ của một người tham gia chuyên nghiệp của thị trường chứng khoán hoạt động trong việc giữ sổ đăng ký và hoạt động lưu ký theo giao dịch thực hiện thông qua một nhà trung gian thương mại như trong vốn điều lệ của lưu ký chuyên ngành đòi hỏi một sự cho phép trước của cơ quan có thẩm quyền liên bang của Liên bang Nga. Không được phép tiến hành các hoạt động trên thị trường chứng khoán trừ trường hợp qua môi giới. Biện pháp này là không phân biệt đối xử và được áp dụng cho cả người dân và người không cư trú.		

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	Cổ phần có thể biểu quyết của người không cư trú và chi nhánh của họ tham gia vốn của một người tham gia chuyên nghiệp trong thị trường chứng khoán có liên quan đến: - Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán ghi; - Hoạt động lưu ký của quỹ đầu tư, quỹ đầu tư đơn vị và quỹ hưu trí nhà nước chuyên ngành, - Hoạt động lưu ký theo các giao dịch được thực hiện thông qua 1 nhà trung gian thương mại, vượt quá (vào thời điểm giới thiệu giới hạn này) hạn mức quy định tại Biểu cam kết cụ thể này, không thể được coi như là các lý do chấm dứt hoạt động (thu hồi các giấy phép / không đổi mới Giấy phép) của người tham gia chuyên nghiệp của thị trường chứng khoán đã nhận được giấy phép hoạt động nói trên trước khi Liên bang Nga gia nhập WTO.		
	(4) Không cam kết ngoại trừ như liệt kê tại “Cam kết nền” và các điều sau: - Kế toán trưởng, người đứng đầu của một cơ quan điều hành một người hoặc một trong các tổng giám đốc của một tổ chức tín dụng là một chi nhánh của một ngân hàng nước ngoài hoặc phụ thuộc, không phải là công dân của Liên bang Nga phải cung cấp tài liệu xác nhận kiến thức của Nga.	(4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
8. CÁC DỊCH VỤ XÃ HỘI VÀ LIÊN QUAN ĐẾN SỨC KHỎE			
A. dịch vụ bệnh viện (CPC 9311 *) chỉ đối với tổ chức / dịch vụ việc chăm sóc sức khỏe tư nhân tài trợ	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - bồi thường chi phí dịch vụ y tế đủ điều kiện cho các gói được cung cấp theo hệ thống bảo lãnh nhà nước về chăm sóc y tế miễn phí cho các công dân của Liên bang Nga ²⁹ . (3) Không cam kết. (4) Không cam kết.	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - bồi thường chi phí dịch vụ y tế đủ điều kiện cho các gói được cung cấp theo hệ thống bảo lãnh nhà nước về chăm sóc y tế miễn phí cho các công dân của Liên bang Nga ³⁰ . (3) Không cam kết. (4) Không cam kết.	
9. CÁC DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LIÊN QUAN ĐẾN LỮ HÀNH			
A. Khách sạn và nhà hàng (kể cả chỗ ăn) (CPC 641, CPC 642, CPC 643)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. - Cần có sự cho phép từ chính quyền địa phương và được cấp trên cơ sở không phân biệt đối xử, có tính đến quy hoạch phát triển thành phố và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội và trong thẩm quyền của mình. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
B. Các dịch vụ đại lý du lịch và điều hành du lịch (CPC 7471) C. các dịch vụ hướng dẫn viên du lịch (CPC 7472)	(1) Không hạn chế (2) Không hạn chế (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga là một tổ chức thương mại.	(1) Không hạn chế (2) Không hạn chế (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và theo các điều sau: - Không cam kết về trợ cấp và các	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	Người nước ngoài tham gia vào tổ chức thương mại có sự tham gia của nước ngoài phải là một pháp nhân với tối thiểu 5 năm kinh nghiệm cung cấp dịch vụ nhà điều hành tour du lịch trong nước của nước ngoài đó. Đối với mục đích cung cấp các dịch vụ nhà điều hành du lịch giới hạn và trong giới hạn tổng số nước ngoài tham gia vào vốn điều lệ (cổ phiếu có quyền biểu quyết) có thể được giới hạn đến 49%. Sẽ không có những hạn chế sau 7 năm kể từ ngày gia nhập WTO của Nga. Nước ngoài tham gia vào vốn điều lệ của pháp nhân của Nga hơn 49% sẽ không được coi là lý do chấm dứt hoạt động và / hoặc ngừng đầu tư của các pháp nhân của Liên bang Nga đã nhận được giấy phép cung cấp du lịch và các dịch vụ liên quan đến lữ hành trước khi ngày thực hiện hạn chế này. Tự nhiên nhân cung cấp các dịch vụ hướng dẫn (phiên dịch - hướng dẫn) phải là công dân Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”, và như sau: - Tự nhiên nhân cung cấp các dịch vụ hướng dẫn (phiên dịch - hướng dẫn) phải là công dân Liên bang Nga.	hình thức hỗ trợ khác của Chính phủ về đặc điểm và văn hoá quốc gia (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
10. RECREATIONAL, CULTURAL, AND SPORTING SERVICES			
A. Các dịch vụ giải trí (CPC 96191-96195) Các dịch vụ giải trí khác n.e.c (ngoài dịch vụ nghe nhìn) chỉ liên quan đến các dịch vụ hoạt động nhà hát, rạp chiếu phim (CPC 96199*).	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và theo các điều sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Chính phủ về đặc điểm và văn hoá quốc gia. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
B. Các dịch vụ thông tấn (CPC 962)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế ngoại trừ như sau: - Nhà sáng lập các hãng thông tấn phải là công dân Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và theo các điều sau: - Không cam kết về trợ cấp và các hình thức hỗ trợ khác của Chính phủ về đặc điểm và văn hoá quốc gia. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
11. CÁC DỊCH VỤ VẬN TẢI			

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
A. Các dịch vụ vận tải biển			Các dịch vụ sau đây được thực hiện sẵn có tại các cảng thương mại cho các nhà cung cấp vận tải hàng hải quốc tế trên cơ sở các điều khoản và điều kiện hợp lý và không phân biệt đối xử: - Hoa tiêu (cho các tàu gắn cờ Nga sử dụng các dịch vụ hoa tiêu có thể là tùy chọn); - dịch vụ phá băng; - Hỗ trợ kéo và kéo co; - Cung cấp, tiếp nhiên liệu và nước; - Rác thải thu gom và xử lý chất thải rắn; - Cảng dịch vụ của thuyền trưởng; - Danh mục hỗ trợ (ngọn hải đăng, viện trợ để chuyển hướng, radar tàu dịch vụ giao thông, hỗ trợ điện tử khác và hệ thống để tăng cường an toàn hàng hải, vv); - Các dịch vụ hoạt động tại cảng cần thiết để tàu hoạt động, bao gồm thông tin liên lạc, nước và các nguồn cung cấp điện; - Cơ sở vật chất sửa chữa khẩn cấp; - Các dịch vụ cập bến, neo, đậu.

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
- Vận tải quốc tế (CPC 7211, CPC 7212), Vận tải ít tàu thuyền ³¹	(1) (a) <u>vận tải theo tuyến</u>: Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - quyền ưu tiên tham gia vào việc điều hành của Hiệp định sản xuất Chia sẻ³² khi các hãng chuyên chở thuộc về các pháp nhân của Liên bang Nga. (b) <u>vận chuyển quốc tế khác, lớn, lô kể cả vận chuyển hành khách</u> Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - quyền ưu tiên tham gia vào việc điều hành của Hiệp định sản xuất Chia sẻ khi các hãng chuyên chở thuộc về các pháp nhân của Liên bang Nga. (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - quyền ưu tiên tham gia vào việc điều hành của Hiệp định sản xuất Chia sẻ khi các hãng chuyên chở thuộc về các pháp nhân của Liên bang Nga.	(1) (a) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (b) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (2) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”	

³¹ .

³² .

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	(3) (a) Thành lập công ty đăng ký với mục đích hoạt động một hạm đội dưới lá cờ quốc gia của Liên bang Nga: Không cam kết. (b) Các hình thức hiện diện thương mại cho việc cung cấp dịch vụ vận tải biển quốc tế³³: Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) (a) Thuỷ thủ của tàu: Không cam kết. (b) Nhân sự chủ chốt được tuyển dụng liên quan đến hiện diện thương mại như định nghĩa tại hình thức 3(b): Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(3) (a) Không cam kết. (b) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) (a) Không cam kết. (b) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
Các dịch vụ khác về vận tải biển Dịch vụ xử lý hàng³⁴	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”.	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”.	

³³

³⁴

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Các dịch vụ kho, bãi (CPS 742*); Các dịch vụ tập kết, giữ Container ³⁵	(1) Không cam kết ³⁶ . (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết ³⁷ . (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
Các dịch vụ môi giới hải quan ³⁸	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
Các dịch vụ giao nhận hàng hoá ³⁹ Các dịch vụ đại lý hàng hải ⁴⁰	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường”. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

35

36

37

38

39

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
B. Vận tải đường thủy nội địa (f) "các dịch vụ hỗ trợ khác đối với vận tải đường thủy nội bộ" (CPC 7459)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
C. Dịch vụ vận tải hàng không (d) Bảo trì và sửa chữa máy bay (một phần của CPC 8868 **) chỉ trong phạm vi hoạt động bảo trì và sửa chữa khi được thực hiện trên một máy bay hoặc một phần của chúng, sau khi được dùng trong dịch vụ vận tải. Không bao gồm bảo trì chuyên hoặc sửa chữa, bảo trì hoạt động khác được tiến hành bởi một hãng hàng không (bao gồm cả các đại lý hoặc nhà thầu) trên máy bay sở hữu, cho thuê, hoặc hoạt động	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga; - nước ngoài tham gia vào vốn điều lệ của các pháp nhân của Liên bang Nga được thành lập trước ngày gia nhập Liên bang Nga gia nhập WTO không vượt quá 25%. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
Bán và tiếp thị các dịch vụ vận tải hàng không ⁴¹ ; Hệ thống lưu trữ máy vi tính	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga; - Không cam kết về hệ thống xử lý nước ngoài và bất cứ hoạt động nào với các dạng vé trống của hệ thống như vậy. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” và như sau: - Không cam kết về hệ thống xử lý nước ngoài và bất cứ hoạt động nào với các dạng vé trống của hệ thống như vậy. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
E. Các dịch vụ vận tải đường sắt (d) Bảo trì và sửa chữa thiết bị vận tải đường sắt (một phần của CPC 8868 **) ngoại trừ bảo trì đầu kéo đường sắt tồn kho	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga; - bảo trì xe ô tô sử dụng công cộng các tuyến đường sắt được thực hiện theo cách tương tự như bảo trì xe tồn kho của đường sắt như vậy; - Bảo trì và sửa chữa vận tải đường sắt như được thực hiện bởi các nhà cung cấp dịch vụ giao nhận được quy định riêng biệt bằng các biện pháp quy định tại phần 11.Hc "dịch vụ đại lý vận tải"; - Cung cấp dịch vụ làm sạch xe chỉ được phép trên cơ sở của một hợp đồng dài hạn với các công ty đường sắt (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I "Cam kết nền" và như sau: - chỉ công dân Liên bang Nga được phép bảo trì và sửa chữa vận tải đường sắt.	(1) Không cam kết. (2) Không cam kết. (3) Không cam kết. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I "Cam kết nền"	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
F. Dịch vụ vận tải đường bộ (a) Vận tải hành khách (CPC 7121*, CPC 7122*) (b) Vận tải hàng hoá (CPC 7123*) ⁴²	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga; - Phương tiện tham gia giao thông phải được đăng ký trên lãnh thổ Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền” và như sau: - Người lái các phương tiện tham gia giao thông giữa các trạm trên lãnh thổ Liên bang Nga phải là công dân Liên bang Nga.	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(d) Bảo trì và sửa chữa giao thông đường bộ (CPC 6112, CPC 8867)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(e) Các dịch vụ hỗ trợ dịch vụ giao thông đường bộ - Chỉ liên quan đến trạm xe buýt (CPC 7441*) - và các dịch vụ hỗ trợ khác đối với dịch vụ giao thông đường bộ (CPC 7449)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
H. Các dịch vụ phụ trợ cho tất cả hình thức vận tải* (ngoại trừ các dịch vụ phụ trợ riêng đối với vận chuyển đường ống và vũ trụ). (a) Các dịch vụ xử lý hàng (CPC 741*), ngoại trừ các dịch vụ xử lý hàng cho hàng hải mà được cam kết tại mục 11.A.	(1) Không cam kết ⁴³ (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về xử lý hàng hoá đối với vận tải đường sắt và đường không (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga; - Không cam kết về xử lý hàng hoá đối với vận tải đường sắt và đường không. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết ⁴⁴ (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về xử lý hàng hoá đối với vận tải đường sắt và đường không. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(b) Các dịch vụ kho bãi (CPC 742*), ngoại trừ các dịch vụ kho bãi đối với hàng hải đã được cam kết tại mục 11.A	(1) Không cam kết ⁴⁵ (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga; - Không cam kết về dịch vụ kho, bãi cho đường sắt. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết ⁴⁶ (2) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Không cam kết về dịch vụ kho, bãi cho đường sắt. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	
(c) Dịch vụ đại lý vận tải hàng hải (CPC 748*), ngoại trừ dịch vụ đại lý vận tải hàng hải đã được cam kết tại mục 11.A	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền” và như sau: - nhân sự phụ trách việc bốc, xếp, dỡ hàng đối với vận tải đường sắt phải là công dân Liên bang Nga.	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

45 .

46 .

Hình thức cung cấp dịch vụ (1) Cung cấp qua biên giới (2) tiêu dùng ở nước ngoài (3) hiện diện thương mại (4) Hiện diện tự nhiên nhân

Mục và tiểu mục	Hạn chế về tiếp cận thị trường	Hạn chế về đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(d) Các dịch vụ hỗ trợ và bổ trợ khác về dịch vụ môi giới hàng hoá, dịch vụ chuẩn bị vận đơn, dịch vụ cân và điều tra hàng hoá. (CPC 7490*).	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như sau: - Hiện diện thương mại chỉ được phép dưới hình thức một pháp nhân của Liên bang Nga. (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	(1) Không cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ như được đề cập tại cột “hạn chế về tiếp cận thị trường” (4) Không cam kết ngoại trừ như được đề cập tại Phần I “Cam kết nền”	

Liên bang Nga – Danh mục loại trừ của điều II (Tối huệ quốc -MFN)

Mục hoặc tiểu mục	Mô tả các biện pháp cho biết không thống nhất với Điều II	Nước hoặc các nước mà các biện pháp áp dụng	Thời hạn dự định	Các điều kiện tạo ra nhu cầu miễn trừ MFN
Tất cả các mục	Các biện pháp liên quan đến hoạt động đầu tư và bảo vệ có sẵn.	Tất cả các bên của các hiệp định hiện tại và tương lai tương ứng mà có thể ngoại trừ.	Không xác định	Các biện pháp nhằm hình thành một khuôn khổ pháp lý để bảo vệ lẫn nhau và xúc tiến đầu tư.
Tất cả các mục/ hiện diện tự nhiên nhân.	Các biện pháp căn cứ trên các hiệp định hiện tại và tương lai với mục đích cung cấp di chuyển tự nhiên nhân cung ứng dịch vụ.	Các bên của hiệp định Hợp tác và đối tác giữa Liên bang Nga và Cộng đồng châu Âu và các nước thành viên ký ngày 24/6/1994 với sự bổ sung trong tương lai; Cộng đồng các quốc gia độc lập.	Không xác định	Các biện pháp nhằm tự do hoá hơn giữa Liên bang Nga và các đối tác thương mại trong vùng của Nga.
2. CÁC DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG				
D. Các dịch nghe - nhìn	Các biện pháp về phát sóng và các dạng truyền âm thanh, hình ảnh tương tự, kể cả các chương trình của ti vi, đài, các tiêu chí xuất xứ cuộc gặp và các tiêu chí khác được quy định bởi các Hiệp định tương ứng.	Các bên của Hội đồng Hiệp ước châu Âu về truyền hình xuyên biên giới hoặc các nước khác mà các hiệp định song phương có thể đạt được.	Không xác định	Phát triển các liên kết văn hóa và bảo vệ di sản văn hóa.
D. Các dịch nghe - nhìn	Các biện pháp dựa trên thỏa thuận hợp tác sản xuất mà trao đổi xử quốc gia đối với tác phẩm nghe nhìn được điều chỉnh bởi các thỏa thuận này, bao gồm cả liên quan đến trợ cấp cho sản xuất và phân phối.	Các bên của Hội đồng Hiệp ước châu Âu về Hợp tác sản xuất điện ảnh hoặc các nước khác mà các hiệp định song phương có thể đạt được.	Không xác định	Phát triển các liên kết văn hóa và bảo vệ di sản văn hóa.
D. Các dịch nghe - nhìn	Các biện pháp trao lợi ích của chương trình hỗ trợ cho công trình âm thanh hình ảnh, bao gồm cả các chương trình truyền hình và đài phát thanh, và các nhà cung cấp của công trình đó đáp ứng một số tiêu chuẩn xuất xứ.	Các bên của Hội đồng Hiệp ước châu Âu về truyền hình xuyên biên giới, Hợp tác sản xuất điện ảnh hoặc các nước khác mà các hiệp định song phương có thể đạt được.	Không xác định	Phát triển các liên kết văn hóa và bảo vệ di sản văn hóa.
5. CÁC DỊCH VỤ GIAO DỤC				
	Các biện pháp về mở và hoạt động của chi nhánh	Azerbaijan, Armenia, Belarus, Georgia, Kazakhstan, Kyrgyz Republic, Moldova, Tajikistan, Turkmen, Uzbekistan, Ukraine.	Không xác định.	Các biện pháp nhằm gìn giữ và phát triển hợp tác về giáo dục.

Mục hoặc tiểu mục	Mô tả các biện pháp cho biết không thống nhất với Điều II	Nước hoặc các nước mà các biện pháp áp dụng	Thời hạn dự định	Các điều kiện tạo ra nhu cầu miễn trừ MFN
11. CÁC DỊCH VỤ VẬN TẢI				
A. Các dịch vụ vận tải biển	Trong các trường hợp và theo các thủ tục quy định bởi Chính phủ Liên bang Nga giao thông vận tải ven bờ và kéo ven bờ có thể được thực hiện bởi các tàu thuyền nước ngoài.	Tất cả các nước.	Không xác định.	Biện pháp này phản ánh thực tế hiện có của các quy định đặc biệt đối với các vấn đề liên quan trên cơ sở phán quyết từng trường hợp và theo tình hình cụ thể.
	Các biện pháp về việc tàu dưới cờ Ba Lan tiếp cận phần nước Nga tại Vịnh Kaliningrad và eo biển Baltic.	Poland.	Không xác định.	Bảo đảm nghĩa vụ theo thỏa thuận quốc tế và bảo tồn mối quan hệ truyền thống trong lĩnh vực vận tải biển.
	Cơ chế đặc biệt đối với tàu tại biển Caspian.	Azerbaijan, Iran, Kazakhstan, Turkmenistan.	Không xác định.	Phát triển hợp tác vùng
	Các biện pháp cho phép cho các hiệp định song phương liên quan đến chia sẻ hàng hóa và bảo quản hàng hóa.	Algeria, Brazil, Malaysia, Mexico, Syria, Tunisia, Sri Lanka, Pakistan, Ethiopia, Ghana.	Không xác định.	Các hiệp định tương ứng hiện tại
	Các biện pháp liên quan đến các nhà khai thác hàng hải như quyền ưu tiên theo các Hiệp định chia sẻ sản xuất và liên quan đến hoạt động đại lý hàng hải.	Các bên của hiệp định Hợp tác và đối tác giữa Liên bang Nga và Cộng đồng châu Âu và các nước thành viên ký ngày 24/6/1994 với sự bổ sung trong tương lai.	Không xác định.	Đảm bảo nghĩa vụ theo Hiệp định quốc tế.
	Các biện pháp liên quan đến các nhà khai thác hàng hải như quyền ưu tiên theo các Hiệp định chia sẻ sản xuất	Na Uy.	Không xác định.	Đảm bảo nghĩa vụ theo Hiệp định quốc tế.
B. Vận tải đường thủy nội địa	Các biện pháp nêu trong các hiệp định hiện tại và tương lai về tiếp cận đường thủy nội địa cung cấp mà trao đổi xử ưu đãi đối với quyền giao thông và tiếp cận các cảng và dịch vụ cảng, thanh toán trọng tải, phí và lệ phí khác.	Tất cả các bên của Hiệp định hiện tại và tương lai	Không xác định.	Duy trì và phát triển của mức độ đạt được các liên kết kinh tế với các nước liên quan và đặc biệt với các khu vực nhất định của các quốc gia như vậy.
a) Vận tải hành khách b) Vận tải hàng hoá				
C. Các dịch vụ vận tải hàng không	Các biện pháp liên quan đến thành lập công ty và mở văn phòng đại diện, áp dụng trên cơ sở có đi có lại.	Tất cả các bên của Hiệp định vận tải hiện tại và tương lai tương ứng.	Không xác định.	Thực hiện các điều kiện cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng không được thành lập trong khuôn khổ của hiệp định vận tải hàng không song phương hiện có.
- Bán và tiếp thị				

Mục hoặc tiểu mục	Mô tả các biện pháp cho biết không thống nhất với Điều II	Nước hoặc các nước mà các biện pháp áp dụng	Thời hạn dự định	Các điều kiện tạo ra nhu cầu miễn trừ MFN
E. Các dịch vụ vận tải đường sắt	Các biện pháp được duy trì trong khuôn khổ của hiệp định hiện tại và tương lai quy định các quy tắc vận chuyển, các điều khoản hoạt động và giao thông vận tải, cung cấp các dịch vụ liên quan cho dịch vụ vận tải đường sắt trên lãnh thổ của Liên bang Nga và giữa các quốc gia - các bên tham gia thoả thuận.	Tất cả các bên của Hiệp định hiện tại và tương lai	Không xác định.	Bảo đảm tính toàn vẹn của vận tải đường sắt như là một tổ hợp công nghệ và sản xuất duy nhất, quy định vận chuyển trong lãnh thổ của Liên bang Nga và giữa các quốc gia bên của thoả thuận.
F. Các dịch vụ vận tải đường bộ - Vận tải hàng hoá và hành khách quốc tế	Các biện pháp trong khuôn khổ của các hiệp định hiện tại và tương lai về tiếp cận thị trường đối với các dịch vụ vận tải đường bộ bao gồm miễn giảm thuế.	Tất cả các bên của Hiệp định hiện tại và tương lai tương ứng mà được ký kết.	Không xác định.	Hạn chế, cấm và phân biệt trong đối xử tiếp cận thị trường được áp dụng trên cơ sở có đi có lại với các quốc gia duy trì các biện pháp tương tự đối với các hãng vận chuyển và / hoặc phương tiện vận tải của Nga

PHỤ LỤC I

Danh sách Các nhà kinh doanh hiện tại

OJSC "Rostelecom"
SUE¹ "Kosmicheskaya svjaz"
OJSC "Kostromskaya GTS"
OJSC "MGTS"
OJSC "Lensvjaz"
OJSC "Svjaz" of the Republic of Komi
OJSC "Pskovskaja GTS"
OJSC "Tattelecom"
OJSC "Bashinformsvjaz"
SUE "Upravlenie electrosvjazi of Ingush Republic"
SUE "Electrosvjaz" in Chechen Republic"
OJSC "Dagsvjazinform"
OJSC "Tivasvjazinform"
OJSC "Sahatelecom"
OJSC "Chukotkasvjazinform"

7 nhà hoạt động liên vùng:

OJSC "Zentralnaja telecommunicazionnaja kompanija"
OJSC "Severo-zapadnij telecom"
OJSC "Volgatelecom"
OJSC "Juzjnaja telecommunicazionnaja kompanija"
OJSC "Uralsvjazinform"
OJSC "Sibirjtelecom"
OJSC "Daljnevostochnaja kompanija svjazi"

¹ Doanh nghiệp nhà nước đơn nhất

CAM KẾT BỔ SUNG CỦA LIÊN BANG NGA VỀ CÁC DỊCH VỤ VIỄN THÔNG CƠ BẢN

I. PHẠM VI

Sau đây là những định nghĩa và nguyên tắc về khung pháp lý cho các dịch vụ viễn thông cơ bản.

Định nghĩa:

Người sử dụng có nghĩa là người tiêu dùng dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ.

Các phương tiện thiết yếu: có nghĩa là các cơ sở của một mạng lưới hoặc dịch vụ giao thông, truyền thông công cộng:

- (a) được cung cấp độc quyền hoặc chủ yếu bởi một hoặc một số hữu hạn các nhà cung cấp;
- (b) không thể thay thế một cách khả thi về kinh tế hoặc kỹ thuật để cung cấp một dịch vụ.

Một nhà cung cấp chính là một nhà cung cấp có khả năng làm ảnh hưởng đến các điều khoản của sự tham gia (có liên quan đến giá cả và cung cấp) trong thị trường liên quan cho các dịch vụ viễn thông cơ bản như là một kết quả của:

- (a) kiểm soát các cơ sở thiết yếu; hoặc
- (b) sử dụng các vị trí của nó trên thị trường.

1. Tự vệ cạnh tranh:

1.1 Ngăn chặn thực tế không cạnh tranh trong viễn thông

Các biện pháp thích hợp được duy trì với mục đích ngăn chặn các nhà cung cấp, một mình hoặc cùng với nhau, là một nhà cung cấp chính, tham gia vào hoặc tiếp tục thực tế không cạnh tranh.

1.2 biện pháp tự vệ

Các thực tế không cạnh tranh nói trên sẽ bao gồm cụ thể là:

- (a) tham gia vào trợ cấp chéo không cạnh tranh;
- (b) sử dụng thông tin thu được từ các đối thủ cạnh tranh với kết quả không cạnh tranh;
- (c) không làm sẵn có cho các nhà cung cấp khác một cách kịp thời thông tin kỹ thuật về cơ sở vật chất thiết yếu và thông tin thương mại liên quan, những thông tin là cần thiết để họ cung cấp các dịch vụ.

2. Liên kết

2.1 Phần này áp dụng đối với việc liên kết các nhà cung cấp mạng và dịch vụ viễn thông giao thông công cộng để cho phép người sử dụng của một nhà cung cấp giao tiếp với người sử dụng của nhà cung cấp khác và truy cập các dịch vụ được cung cấp bởi nhà cung cấp khác, nơi mà các cam kết cụ thể được thực hiện.

2.2 kết nối được đảm bảo

Kết nối với một nhà cung cấp chính sẽ được đảm bảo tại bất kỳ điểm nào khả thi về mặt kỹ thuật trong mạng. Kết nối này được cung cấp:

(a) theo các điều khoản, điều kiện không phân biệt đối xử (bao gồm các tiêu chuẩn và chi tiết kỹ thuật) và tỷ lệ và chất lượng không kém thuận lợi hơn so với cung cấp nội mạng hoặc với công ty con hoặc chi nhánh những dịch vụ tương tự;

(b) một cách kịp thời, theo điều khoản, điều kiện (bao gồm các tiêu chuẩn và chi tiết kỹ thuật) và mức độ theo chi phí mà mình bạch, hợp lý, có liên quan đến tính khả thi kinh tế, và đủ thiết bị đi kèm đủ để các nhà cung cấp không cần phải trả cho các thành phần mạng hoặc phương tiện không yêu cầu cho các dịch vụ được cung cấp;

(c) theo yêu cầu, tại các điểm ngoài các điểm chấm dứt mạng cung cấp cho đa số người dùng, theo mức phí phản ánh chi phí xây dựng cơ sở vật chất bổ sung cần thiết .

2.3 Việc sẵn có công cộng của các thủ tục cho các cuộc đàm phán kết nối

Thủ tục áp dụng cho kết nối đến một nhà cung cấp chính sẽ luôn sẵn có một cách công khai.

2.4 Minh bạch của các thỏa thuận kết nối

Đảm bảo rằng một nhà cung cấp chính sẽ làm sẵn có công khai thỏa thuận kết nối hoặc bản chào kết nối tham khảo.

2.5 Kết nối: giải quyết tranh chấp

Một nhà cung cấp dịch vụ yêu cầu kết nối với một nhà cung cấp chính sẽ được phép kết nối, hoặc:

(a) bất cứ lúc nào, hoặc

(b) sau một thời gian hợp lý đã được công bố công khai biết đến một cơ quan độc lập trong nước, mà có thể là một cơ quan quản lý như nêu tại khoản 5 dưới đây, để giải quyết các tranh chấp liên quan đến điều kiện, điều khoản thích hợp, và tỷ lệ kết nối trong khoảng thời gian hợp lý, trong bối cảnh các điều này đã không được thành lập trước đó.

3. Dịch vụ toàn cầu/phổ cập:

Bất kỳ thành viên có quyền xác định nghĩa vụ dịch vụ phổ cập muốn duy trì. Nghĩa vụ đó sẽ không được coi là chống cạnh tranh cho mỗi vụ, miễn là chúng được quản lý một cách minh bạch, không phân biệt đối xử và cân bằng một cách cạnh tranh, và không nặng nề hơn mức cần thiết cho các loại dịch vụ phổ cập được xác định bởi thành viên.

4. Công bố các tiêu chí giấy phép

Nếu giấy phép được yêu cầu thì phải công khai:

- (a) Tất cả các tiêu chí giấy phép và thời hạn cần để có quyết định về việc áp dụng giấy phép;
- (b) Các điều kiện và điều khoản của giấy phép.

Lý do từ chối cấp phép sẽ được gửi đến người nộp đơn khi được yêu cầu.

5. Cơ quan quy định độc lập

Các cơ quan quản lý được tách khỏi và không chịu trách nhiệm với bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản. Các quyết định và thủ tục được sử dụng bởi các nhà quản lý phải công bằng đối với tất cả các thành viên tham gia thị trường.

6. Phân bổ các nguồn lực khan hiếm

Bất kỳ thủ tục cho việc phân bổ và sử dụng các nguồn tài nguyên khan hiếm, bao gồm các tần số, số và quyền lợi của đường truyền, sẽ được thực hiện một cách khách quan, kịp thời, minh bạch và không phân biệt đối xử. Tình trạng hiện tại của băng tần được phân bổ sẽ được thực hiện công bố công khai, nhưng chi tiết nhận dạng tần số phân bổ cho các mục đích sử dụng cụ thể của chính phủ là không cần thiết...
